

Số: 05/2025/QĐST-DS

Đồng Tháp, ngày 31 tháng 7 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 23 tháng 7 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số: 20/2025/TLST-DS ngày 21 tháng 02 năm 2025 về việc “*Tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất*”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Huỳnh Thanh H, sinh năm 1961.

Địa chỉ: ấp P, xã T, tỉnh Đồng Tháp; (Địa chỉ trước khi sắp xếp: ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Đồng Tháp); Điện thoại: 0985.634.816.

- *Bị đơn*: Nguyễn Thị G, sinh năm 1980.

Địa chỉ: ấp P, xã T, tỉnh Đồng Tháp; (Địa chỉ trước khi sắp xếp: ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Đồng Tháp) Điện thoại: 0332.220.602; Chỗ ở: Số A, đường B, khu phố B, Phường C, thành phố Hồ Chí Minh (Chỗ ở trước khi sắp xếp: Số A, đường B, khu phố B, Phường C, thành phố T, thành phố Hồ Chí Minh).

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan*: Võ Hồng T, sinh năm 1963.

Địa chỉ: ấp P, xã T, tỉnh Đồng Tháp; (Địa chỉ trước khi sắp xếp: ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Đồng Tháp) Điện thoại: 0332.220.602; Chỗ ở: Số A, đường B, khu phố B, Phường C, thành phố Hồ Chí Minh; (Chỗ ở trước khi sắp xếp: Số A, đường B, khu phố B, Phường C, thành phố T, thành phố Hồ Chí Minh).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bà Huỳnh Thanh H và chị Nguyễn Thị G, anh Võ Hồng T đồng ý hủy bỏ Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất ngày 30/11/2018 (Giấy tay mua bán nhà ngày 30/11/2018) giữa bà Huỳnh Thanh H và chị Nguyễn Thị G, anh Võ Hồng T.

Bà Huỳnh Thanh H được quyền quản lý, sử dụng thửa đất số 143, tờ bản đồ số 18, diện tích 120m² có số bìa AL 735779; Sổ vào sổ H01348 cấp ngày 28/12/2007 do bà Huỳnh Thanh H đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Bà Huỳnh Thanh H được quyền quản lý sử dụng căn nhà cấp 4 (loại nhà ở nông thôn) và cổng rào trên thửa đất số 143, tờ bản đồ số 18. Chị Nguyễn Thị G, anh Võ Hồng T đồng ý tự nguyện di dời các tài sản khác của chị Nguyễn Thị G, anh Võ Hồng T ra khỏi thửa đất số 143, tờ bản đồ số 18 không yêu cầu bà Huỳnh Thanh H trả giá trị.

2.2. Bà Huỳnh Thanh H đồng ý trả cho chị Nguyễn Thị G, anh Võ Hồng T số tiền 300.000.000 đồng (trong đó: Tiền chuyển nhượng bà Huỳnh Thanh H đã nhận từ chị Nguyễn Thị G, anh Võ Hồng T là 200.000.000 đồng; Tiền chị Nguyễn Thị G, anh Võ Hồng T sửa chữa căn nhà là 80.000.000 đồng; T1 giá trị cổng rào là 20.000.000 đồng).

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2.3. Về chi phí tố tụng: Chị Nguyễn Thị G, anh Võ Hồng T đồng ý trả cho bà Huỳnh Thanh H số tiền 1.476.645 đồng chi phí xem xét thẩm định tại chỗ và định giá tài sản.

Bà Huỳnh Thanh H đồng ý chịu 1.476.645 đồng chi phí xem xét thẩm định tại chỗ và định giá tài sản. Số tiền bà H đã nộp tạm ứng được trừ vào chi phí bà H phải chịu, bà Huỳnh Thanh H đã nộp và chi xong.

2.4. Về án phí: Số tiền án phí dân sự sơ thẩm 7.800.000 đồng các đương sự thỏa thuận như sau:

Bà Huỳnh Thanh H đồng ý chịu 3.900.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng do bà Huỳnh Thanh H là người cao tuổi và có đơn xin miễn tiền án phí dân sự sơ thẩm nên miễn tiền án phí dân sự sơ thẩm cho bà Huỳnh Thanh H.

Anh Võ Hồng T, chị Nguyễn Thị G đồng ý liên đới chịu 3.900.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Số tiền tạm ứng án phí anh Võ Hồng T, chị Nguyễn Thị G đã nộp 7.500.000 đồng được trừ vào án phí dân sự sơ thẩm anh Võ Hồng T, chị Nguyễn Thị G phải chịu. Anh Võ Hồng T, chị Nguyễn Thị G được nhận lại số tiền

3.600.000 đồng theo biên lai thu số 0000474 ngày 22/7/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp.

(Kèm theo Quyết định là sơ đồ đo đạc ngày 14/4/2025 của Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện C; Biên bản xem xét thẩm định tại chỗ ngày 09/04/2025 và Biên bản định giá tài sản ngày 09/04/2025).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp;
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Đồng Tháp;
- Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp;
- Lưu hồ sơ vụ án (Nhân).

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Nhân